

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2024/HS-ST

Ngày 13 - 06 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa      Bà Vũ Thiên H  
Các Hội thẩm nhân dân              Ông Nguyễn Hoàng T  
                                                                                 Bà Nguyễn Thị N

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu P - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thanh H- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 06 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Đình K, sinh năm 1989;** HKTT: TDP C, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình H, sinh năm 1962 và con bà Trịnh Thị B, sinh năm 1961, gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không (Theo danh chỉ bản số 142, lập ngày 01/3/2024 của Công an huyện G, TP Hà Nội). Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 034109/QĐ-XPHC ngày 25/6/2017 của Công an thị trấn T xử phạt Nguyễn Đình K 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 134231/QĐ-XPHC ngày 31/5/2019 của Công an huyện G xử phạt Nguyễn Đình K 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 20/5/2024, Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bản án số 80/2024/HSST.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 24/02/2024, bị tạm giữ từ ngày 24/02/2024 đến ngày 01/3/2024 chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. “*Có mặt*”.

**2. Vũ Thanh T, sinh năm 1993;** HKTT: TDP C, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Xuân L, sinh năm 1970 và con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1970, có vợ tên Nguyễn Hải L sinh năm 1991, đã ly hôn 2016; Có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không (Theo danh chỉ bản số 143, lập ngày 01/3/2024 của Công an huyện G, TP Hà Nội); Nhân thân:

+ Bản án 04/ST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện G xử 09 tháng tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

+ Bản án số 87/ST ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện G xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 24/02/2024, bị tạm giữ từ ngày 24/02/2024 đến ngày 01/3/2024 chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện G. “*Có mặt*”.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội. “*Vắng mặt*”

**\* Người làm chứng:**

- Anh Vũ Văn C, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội. “*Vắng mặt*”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 9-10 giờ sáng ngày 21/02/2024, K đi bộ từ nhà đến khu vực nghĩa trang 31Ha, TT T, G, Hà Nội, K gặp và mua của 01 người đàn ông lạ mặt 700.000 đồng được 01 túi nilông màu trắng kích thước (5,5x4)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá và được người này cho 01 bộ tẩu hút “đá” tự chế có đặc điểm gồm 01 chai nhựa hình trụ màu trắng có nắp màu xanh, nắp chai được gắn 01 ống hút bằng nhựa màu vàng và 01 ống hút bằng nhựa nhiều màu sắc và 01 cóng thủy tinh màu trắng. Sau đó, K mang gói ma túy trên về phòng ngủ của mình tại tầng 3 Số 70 đường 2, C, T, G. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày có T đến chơi, K bỏ túi nilông chứa ma túy đá đã mua được từ lúc sáng ra để sử dụng. K lấy bộ tẩu hút “đá” tự chế được người đàn ông lạ mặt cho từ sáng ra để sử dụng, K lấy ma túy từ gói nilông ra cho vào cóng thủy tinh rồi dùng bật lửa hơi vào cóng thủy tinh có chứa ma túy khiến khói bốc lên, tay còn lại đưa ống hút vào miệng và

ngậm hút khói. K hút ma túy được 2-3 hơi thì T vào sử dụng ma túy cùng K ở tàu của K đang hút. Cả hai sử dụng ma túy cùng nhau đến khoảng 15 giờ thì T đi về.

Tiếp đến, khoảng 15 giờ ngày 23/02/2024, T mang 01 túi nilông màu trắng kích thước (3x2,5)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá của T được bạn xã hội tên là Z cho vào ngày 14/02/2024 tại đường L, T, G (T không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của Z ở đâu) đến nhà K để sử dụng ma túy cùng với K. Khi đến nhà K T đi lên phòng ngủ của K tại tầng 3, thấy K đang chơi điện thoại, T có lấy tàu hút “đá” tự chế và bật lửa của K ở trên ghế cạnh giường K đang ngồi và cho ma túy “đá” của T vào cóong thủy tinh rồi dùng bật lửa hơi vào cóong thủy tinh có chứa ma túy khiến khói bốc lên, tay còn lại đưa ống hút vào miệng và ngậm hút khói. Sau khi T hút được 2 đến 3 hơi ma túy “đá” thì K ra và sử dụng ma túy cùng T, K hút hai hơi ma túy “đá”. Sau đó, K và T ngồi sử dụng điện thoại. Một lúc sau có anh Nguyễn Đình H, sinh năm: 1986, trú tại TDP C, TT T, G là anh trai ruột của K vào phòng K chơi điện thoại, H không biết và không sử dụng ma túy cùng K và T. Đến khoảng 16 giờ thì H đi ra ngoài, cùng lúc này thì có lực lượng Công an vào kiểm tra. Quá trình kiểm tra lực lượng Công an phát hiện tại sàn nhà có 01 tàu hút “đá” tự chế có đặc điểm là “01 chai nhựa hình trụ màu trắng, nắp chai màu xanh, trên nắp chai được gắn 01 ống hút nhựa màu vàng, 01 (một) ống hút nhựa nhiều màu sắc” và 01 chiếc bật lửa màu vàng, phát hiện tại khe đệm sát tường có 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng (5,5x4)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và phát hiện tại góc phòng lối cửa ra vào có 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng (3x2,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 cóong thủy tinh màu trắng dính tinh thể màu trắng. Tại chỗ, K khai nhận tàu hút “đá” tự chế, bật lửa là dụng cụ sử dụng ma túy của K Túi nilông chứa tinh thể màu trắng ở gần đệm là túi ma túy “đá” của K T khai nhận túi nilông chứa tinh thể màu trắng ở góc phòng là ma túy “đá” của T mang đến để sử dụng cùng K. Ngoài ra, lực lượng Công an còn tạm giữ 01 chiếc máy tính xách tay là tang vật của vụ Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 23/02/2024 tại TDP Đ, T, G và được xử lý trong vụ án Trộm cắp tài sản theo quyết định khởi tố vụ án số 58 ngày 04/3/2024 của cơ quan CSĐT- Công an huyện G. Sau đó, lực lượng Công an lập biên bản, niêm phong tang vật, đưa K và T cùng tang vật về trụ sở để tiếp tục làm việc.

Lời khai nhận của bị can Nguyễn Đình K và Vũ Thanh T phù hợp với lời khai của người liên quan, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu trắng bên trong lắp sim số 0989285352, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của Nguyễn Đình K, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 màu vàng bên trong lắp sim số 0862409359, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của Vũ Thanh T, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 túi nilông màu trắng kích thước (5,5x4)cm bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine tổng khối lượng 0,660gam (đã trừ trích mẫu 0,142gam) thu giữ của Nguyễn Đình K, 01 túi nilông màu trắng kích thước (3x2,5)cm bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine tổng khối lượng 0,153gam (đã trừ trích mẫu 0,026gam) thu giữ của Vũ Thanh T. Quá trình điều tra, K và T đều khai nhận nếu không bị Công an phát hiện và thu giữ thì số ma túy trên K và T sẽ cùng nhau sử dụng hết ngày hôm đó, ngoài ra không sử dụng vào mục đích khác. Do đó, không có căn cứ xử lý với K và T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với anh Nguyễn Đình H, không biết và không liên quan đến việc Nguyễn Đình K và Vũ Thanh T sử dụng trái phép chất ma túy. Xét nghiệm ma túy đối với H cho kết quả âm tính với chất ma túy. Do đó, không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Đình H.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy và cho Nguyễn Đình K bộ tẩu hút ma túy đá tự chế vào ngày 21/02/2024 tại khu vực 31Ha, thị trấn T, G, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người đàn ông tên Z là bạn xã hội, đã cho Vũ Thanh T ma túy vào ngày 23/02/2024 tại đường L, thị trấn T, G, Hà Nội, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ xử lý.

Tại Kết luận giám định số 1662/KL-KTHS ngày 04/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- + Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông màu trắng kích thước (3x2,5)cm là ma túy Methamphetamine, khối lượng: 0,179gam.

- + Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông màu trắng kích thước (5,5x4)cm là ma túy Methamphetamine, khối lượng: 0,802gam.

- + 01 Coóng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 1628/KL-KTHS ngày 04/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Đình K có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

- Trong mẫu nước tiểu của Vũ Thanh T có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 86/CT-VKSGL ngày 02/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố các bị cáo như sau: Truy tố bị cáo Nguyễn Đình K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình

sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Truy tố bị cáo Vũ Thanh T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo K và bị cáo T khai nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố, không sửa đổi hay bổ sung gì thêm. K khai nghiện ma túy đá từ năm 2017, ngoài bị thu giữ máy tính và điện thoại thì bị cáo không bị thu giữ gì khác, máy tính của vụ trộm khác, hành vi này bị cáo đã bị xử tháng 5/2024 tại Tòa án G. T khai nghiện ma túy đá từ năm 2015, bị thu giữ 1 điện thoại oppo vàng ngoài ra không bị thu giữ gì khác.

+ Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ nguyên quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp với lời khai của bị cáo K và bị cáo T tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình K có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; hành vi của bị cáo Vũ Thanh T có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, 2 bị cáo có vai trò như nhau, đều là đối tượng nghiện ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255 (đối với bị cáo Khánh); khoản 1 Điều 255 (đối với bị cáo T); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 BLTTHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K từ 7 năm 3 tháng đến 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2024.

Xử phạt bị cáo Vũ Thanh T từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2024.

Về hình phạt bổ sung: Do hai bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên đề nghị không áp dụng.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,813 gam Methamphetamine

+ 01 Coóng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine

+ 01 chai nhựa hình trụ màu trắng chiều cao 16,5cm có nắp màu xanh, nắp chai được gắn 01 ống hút bằng nhựa màu vàng dài 15cm và 01 ống hút bằng nhựa nhiều màu sắc dài 55cm.

+ 01 chiếc bật lửa màu vàng dài 7,5cm đã qua sử dụng.

- Trả lại:

+ 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 5S màu

trắng bên trong lắp sim số 0989285352, đã qua sử dụng cho bị cáo Nguyễn Đình K + 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A71 màu vàng bên trong lắp sim số 0862409359, đã qua sử dụng cho bị cáo Vũ Thanh T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

**[2].** Về việc vắng mặt anh Nguyễn Đình H và anh Vũ Văn C tại phiên tòa: Xét thấy phiên tòa lần đầu anh H và anh C vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, đã có lời khai tại cơ quan điều tra, anh H và anh C vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, HĐXX căn cứ vào Điều 292, Điều 293 BLTTHS quyết định tiếp tục xét xử vụ án là có căn cứ.

**[3].** Về hành vi phạm tội: Hành vi ngày 23/02/2024 bị cáo K và T bị bắt quả tang khi vừa cùng nhau sử dụng ma túy loại Methemaphine, cả hai bị cáo rủ nhau sử dụng, K cung cấp 1 chai nhựa hình trụ màu trắng, nắp màu xanh, trên nắp chai có 1 ống nhựa hút màu vàng, 1 ống nhựa hút có nhiều màu sắc và 1 bật lửa màu vàng, coóng, T mang ma túy đến nhà K để K và T cùng nhau sử dụng ma túy.

Ngoài ra 2 bị cáo K và T tự khai ngày 21/02/2024 T đến nhà K. Klấy ma túy, coóng, ống hút, bật lửa K chuẩn bị từ trước rủ T cùng sử dụng ma túy.

Nên đủ cơ sở kết luận ngày 23/02/2024 K và T cùng tổ chức sử dụng ma túy. Ngày 21/02/2024 K tổ chức sử dụng ma túy cho T dùng nên đủ cơ sở kết luận K 2 lần tổ chức cho T sử dụng ma túy, T 1 lần tổ chức cùng K sử dụng ma túy, K đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo điểm a khoản 2 Điều 255 BLHS, T đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo khoản 1 Điều 255 BLHS, Hành vi của hai bị cáo đã xâm phạm đến khách thể là sự độc quyền của nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự xã hội, tổ chức cho người khác sử dụng ma túy là lôi kéo dụ dỗ người khác sử dụng ma túy, nguy cơ gia tăng số người nghiện ma túy trong cộng đồng, gây lo lắng cho nhân dân, cần phải xử lý nghiêm để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: 2 bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng thể hiện có nhân thân xấu, K có 2 tiền sự 1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, 1 về hành vi trộm cắp tài sản đều đã được xóa, ngày 20/5/2024 bị TAND huyện G xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bản án chưa có hiệu lực pháp luật; T có 2 tiền án 1 về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, 1 về tội Trộm cắp tài sản đều đã được xóa án tích

Về tình tiết giảm nhẹ: 2 bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, xử mức án trên khung hình phạt là đảm bảo công tác răn đe và phòng ngừa C.

**[5]. Về vật chứng của vụ án:**

+ Đối với số ma túy 0,813 gam Methamphetamine sau khi đi giám định về còn là vật nhà nước cấm lưu hành, cho tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 Coóng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine; 01 chai nhựa hình trụ màu trắng chiều cao 16,5cm có nắp màu xanh, nắp chai được gắn 01 ống hút bằng nhựa màu vàng dài 15cm và 01 ống hút bằng nhựa nhiều màu sắc dài 55cm; 01 chiếc bật lửa màu vàng dài 7,5cm đã qua sử dụng là vật các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cho tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng bên trong lắp sim số 0989285352, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của bị cáo Nguyễn Đình K, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A71 màu vàng bên trong lắp sim số 0862409359, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của bị cáo Vũ Thanh T, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

**[6]. Về án phí:** Các bị cáo Nguyễn Đình K và Vũ Thanh T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326 quy định về án lệ phí Tòa án.

**[7]. Về những vấn đề khác:**

+ Đối với anh Nguyễn Đình H, không biết và không liên quan đến việc K và T sử dụng trái phép chất ma túy, qua xét nghiệm ma túy đối với H cho kết quả âm tính với chất ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện G không có căn cứ xử lý, HĐXX không xem xét giải quyết.

+ Đối với người đàn ông đã bán ma túy và cho Kbộ tẩu hút ma túy đá tự chế vào ngày 21/02/2024 tại khu vực 31Ha, thị trấn T, G, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra Công an huyện G không có căn cứ xử lý, HĐXX không xem xét giải quyết.

+ Đối với người đàn ông tên Z là bạn xã hội, đã cho Vũ Thanh T ma túy vào ngày 23/02/2024 tại đường Lý Thánh Tông thị trấn T, G, Hà Nội, đến nay chưa xác định được nhân thân, nên chưa xem xét xử lý là có căn cứ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình K, Vũ Thanh T cùng phạm tội “Tổ chức

sử dụng trái phép chất ma túy”

**2. Về hình phạt:** Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255 đối với bị cáo Kkhoản 1 Điều 255 đối với bị cáo T; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015

**Xử phạt:**

+ Bị cáo Nguyễn Đình K 7 năm 3 tháng (Bảy năm ba tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 24/02/2024.

+ Bị cáo Vũ Thanh T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 24/02/2024.

**3. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng

**4. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

**4.1. Tịch thu tiêu hủy:**

+ 0,813 gam Methamphetamine.

+ 01 Coóng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine

+ 01 chai nhựa hình trụ màu trắng chiều cao 16,5cm có nắp màu xanh, nắp chai được gắn 01 ống hút bằng nhựa màu vàng dài 15cm và 01 ống hút bằng nhựa nhiều màu sắc dài 55cm

+ 01 chiếc bật lửa màu vàng dài 7,5cm đã qua sử dụng.

**4.2. Trả lại:**

+ Bị cáo Nguyễn Đình K 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng bên trong lắp sim số 0989285352.

+ Bị cáo Vũ Thanh T 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A71 màu vàng bên trong lắp sim số 0862409359.

*(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G)*

**5. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: 2 bị cáo Nguyễn Đình K, Vũ Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Báo cho bị cáo Nguyễn Đình K, Vũ Thanh T có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Báo cho anh Nguyễn Đình H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an huyện G;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thiên Hương**